

Kính gửi: Công ty TNHH tổ hợp y tế Phương Đông
(Địa chỉ: Lô C2F cụm công nghiệp Cầu Giấy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội)
MST: 0101816147

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 630/CV-CT đề ngày 18/12/2017 của Công ty TNHH tổ hợp y tế Phương Đông hỏi về việc tạm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/08/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân:

+ Tại Điều 7 quy định về căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công đối với cá nhân cư trú.

+ Tại Điều 18 quy định về căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công đối với cá nhân không cư trú.

+ Tại Điều 25 quy định về khấu trừ thuế và chứng từ khấu trừ thuế.

"1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập

a) Thu nhập của cá nhân không cư trú

Tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập chịu thuế cho cá nhân không cư trú có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân trước khi trả thu nhập. Số thuế phải khấu trừ được xác định theo hướng dẫn tại Chương III (từ Điều 17 đến Điều 23) Thông tư này.

b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

b.2) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên nhưng nghỉ làm trước khi kết thúc hợp đồng lao động thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập vẫn thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần.

b.3) Đối với cá nhân là người nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập căn cứ vào thời gian làm việc tại Việt Nam của người nộp thuế ghi trên Hợp đồng hoặc văn bản cử sang làm việc tại Việt Nam

để tạm khấu trừ thuế theo Biểu lũy tiến từng phần (đối với cá nhân có thời gian làm việc tại Việt Nam từ 183 ngày trong năm tính thuế) hoặc theo Biểu thuế toàn phần (đối với cá nhân có thời gian làm việc tại Việt Nam dưới 183 ngày trong năm tính thuế).

...

b.5) Số thuế phải khấu trừ đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú được xác định theo hướng dẫn tại Điều 7 Thông tư này; của cá nhân không cư trú được xác định theo Điều 18 Thông tư này.”

“2. Chứng từ khấu trừ

a) Tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập đã khấu trừ thuế theo hướng dẫn tại khoản 1, Điều này phải cấp chứng từ khấu trừ thuế theo yêu cầu của cá nhân bị khấu trừ. Trường hợp cá nhân ủy quyền quyết toán thuế thì không cấp chứng từ khấu trừ.”

Căn cứ các quy định trên:

- Tổ chức chi trả thu nhập phải thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập và cấp chứng từ khấu trừ thuế TNCN theo yêu cầu của cá nhân bị khấu trừ.

- Đối với cá nhân cư trú phát sinh thu nhập từ tiền lương, tiền công:

+ Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

+ Đối với cá nhân cư trú không ký hợp đồng hoặc ký hợp đồng dưới 03 tháng thì tổ chức trả thu nhập thực hiện khấu trừ trước khi trả thu nhập với tỷ lệ là 10%.

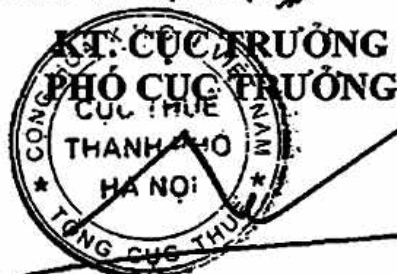
- Đối với cá nhân không cư trú phát sinh thu nhập từ tiền lương, tiền công:

Tổ chức chi trả thu nhập thực hiện khấu trừ trước khi trả thu nhập với tỷ lệ là 20%.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để đơn vị được biết và thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: KT1; PC; TNCN;
- Lưu: VT, TTHT(2).



Mai Sơn